

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy Ban Nhân dân xã Tây Đô⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1.1. Họ và tên ⁽²⁾: **Vũ Đình Lù** Sinh năm 1954

a) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 038054012854 cấp ngày 10/08/2021

b) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0332807616 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

1.2. Họ và tên ⁽²⁾: Nguyễn Thị Kim Sinh năm 1956

a) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 038156014029 cấp ngày 20/08/2021

b) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa

c) Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký (người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 225 ; 2.2. Tờ bản đồ số: 21

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa

c) Diện tích ⁽⁶⁾: 793 m²; sử dụng chung: 0 m²; sử dụng riêng: 793 m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm, từ thời điểm: sử dụng từ năm 1994

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: đất ở nông thôn 200m²

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Khai phá diện tích đất chưa sử dụng để chuyển sang mục đích đất ở từ năm 1994.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề⁽¹⁰⁾.

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒)

vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo ⁽¹⁹⁾:

- (1) Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025-ĐĐCL
- (2) căn Cước công dân ông Vũ Đình Lũ và bà Nguyễn Thị Kim
- (3)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tây M., ngày 17 tháng 9 năm 2025
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Kim
Nguyễn Thị Kim
Lũ
Vũ Đình Lũ

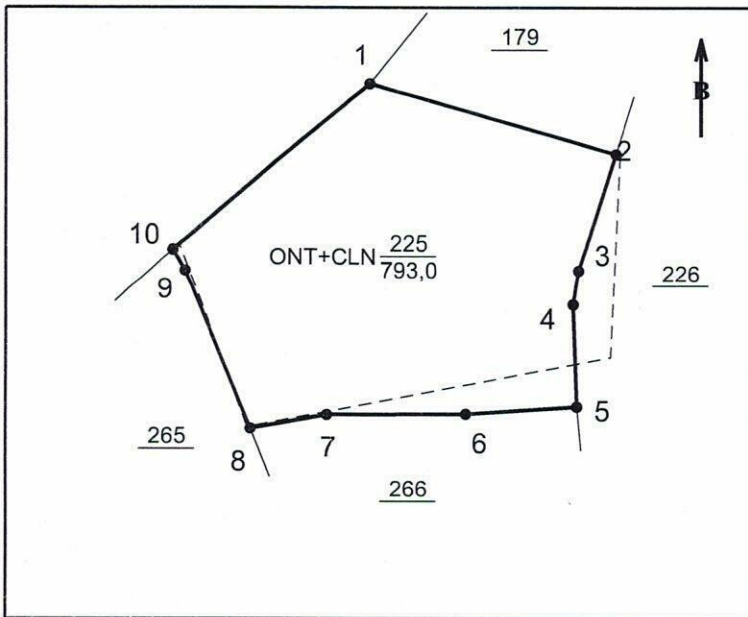
PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

Số: 1420 /2025- ĐĐCLVĩnh Lộc, ngày 18 tháng 8 năm 2025

1. Thửa đất số: 225 ; Tờ bản đồ số: 21
Diện tích: 793,0 m²; Loại đất: ONT+CLN; Hình thức sử dụng: chung ☐ , riêng ☒
2. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hoá (xã Vĩnh Long cũ)
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Nguyễn Thị Kim
4. Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hoá (xã Vĩnh Long cũ)
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ hiện có:;
- Diện tích trên giấy tờ: m²; loại đất trên giấy tờ:
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

Bảng chỉnh lý thửa đất							Ghi chú
STT	Thửa đất	Diện tích theo BĐDC (m ²)	Diện tích theo GCNQSD đất (m ²)	Diện tích chỉnh lý (m ²)	ONT	CLN	Diện tích tăng 7.0 m ²
1	225	786.0		793,0	200.0	593,0	

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Theo phiếu đề nghị đo đạc của chủ sử dụng đất
8. Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Kích thước cạnh:

Cạnh	Tọa độ(*)		Chiều dài (m)
	X	Y	
1	2221889,276	564177,774	22,07
2	2221883,115	564198,969	10,37
3	2221873,245	564195,780	3,00
4	2221870,282	564195,320	8,74
5	2221861,548	564195,626	9,58
6	2221860,921	564186,064	11,99
7	2221860,865	564174,074	6,64
8	2221859,685	564167,544	14,69
9	2221873,256	564161,914	2,10
10	2221875,068	564160,859	22,09
1	2221889,276	564177,774	

GHI CHÚ:

- Ranh giới thửa đất được xác định theo hiện trạng sử dụng thực địa được các bên liên quan thống nhất tại thực địa
- - - - - Ranh giới theo giấy chứng nhận

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác định các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng đất (Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Kim

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Huy Cường

CHI NHÁNH VPĐKĐĐ VĨNH LỘC



Phạm Quang Thọ

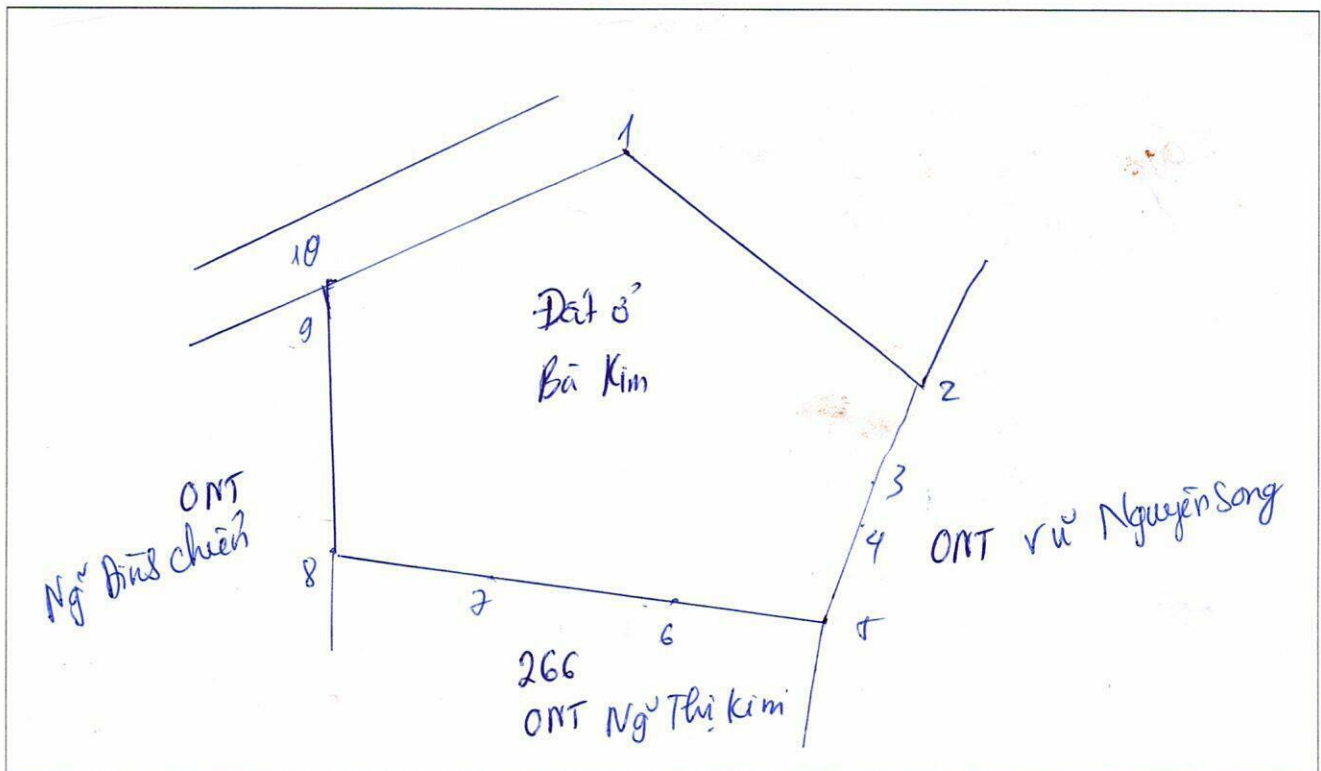
(*) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho cán bộ đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất giữ 01 bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 20 tháng 8 năm 2025, đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa đối với thửa đất của: ông(bà) Nguyễn Thị Kim đang sử dụng đất tại: thôn Đông Môn, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử

SƠ HẠ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

Từ điểm1..... đến điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 : Dấu son: K & theo mép ngoài hàng

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

TT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	(Ký tên)
	Nguyễn Thị Kim	Kim		
	Vũ Nguyễn Song	Song		
	Nguyễn Đình Chiến	Chiến		

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN

Người sử dụng đất

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Kim
Nguyễn Thị Kim

Người dẫn đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị Linh

Cán bộ đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lê Huy Thắng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 19 tháng 9 năm 2025. Tại gia đình ông Vũ Đình Lù và bà Nguyễn Thị Kim, địa chỉ: Thôn Đông Môn, xã Tây Đô. Thành phần tham gia gồm:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

1.1 Đại diện Phòng Kinh tế xã Tây Đô:

- | | |
|------------------------|-----------------------------|
| 1. Bà: Hoàng Thị Hương | - TP Phòng kinh tế xã |
| 2. Bà: Nguyễn Thị Linh | - Chuyên viên phòng kinh tế |

1.2 Đại diện thôn Đông Môn:

- | | |
|-----------------------|----------------------------------|
| 1. Ông: Vũ Hữu Thuyết | - Bí thư chi bộ kiêm TBCTMT thôn |
| 3. Ông: Vũ Xuân Hùng | - Trưởng thôn Đông Môn |

1.3 Mời tham dự buổi làm việc:

- | | |
|------------------------|-------------------------------------|
| 1. Ông: Vũ Nguyên Vẽ | - Nguyên Bí thư chi bộ thôn |
| 2. Ông: Vũ Nguyên Song | - Chủ thửa đất liền kề (226, tờ 21) |

1.4 Chủ sử dụng đất:

- Ông Vũ Đình Lù và vợ là bà Nguyễn Thị Kim – Thôn Đông Môn

II. NỘI DUNG

Kiểm tra, xác minh thời điểm, hiện trạng sử dụng đất thửa đất số 225 ; tờ bản đồ số 21– Bản đồ địa chính xã Tây Đô. Chủ sử dụng đất ông Vũ Đình Lù và vợ bà Nguyễn Thị Kim, địa chỉ: Thôn Đông Môn, xã Tây Đô.

1. Về Hồ sơ địa chính:

- Theo hồ sơ 299: Thuộc tờ bản đồ số 09, thửa số 105, diện tích 1070 m². Mục đích sử dụng: đất 2L.

- Theo hồ sơ đo đạc năm 2002: Thuộc tờ bản đồ số 21, thửa số 225, diện tích 786 m². Mục đích sử dụng: đất LUC. Chủ sử dụng: bà Nguyễn Thị Kim

- Theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025- ĐĐCL ngày 18/8/2025 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc: thuộc tờ bản đồ số 21, thửa số 225, diện tích 793 m². Mục đích sử dụng: đất ở 200 m²; đất CLN 593 m². Chủ sử dụng: Bà Nguyễn Thị Kim.

2. Về ranh giới thửa đất:

- Phía Bắc giáp: Đường GT và Đất sản xuất nông nghiệp



- Phía Nam giáp: Đất ở của ông Vũ Đình Lù và bà Nguyễn Thị Kim (Thửa 266, Tờ BĐ số 21)

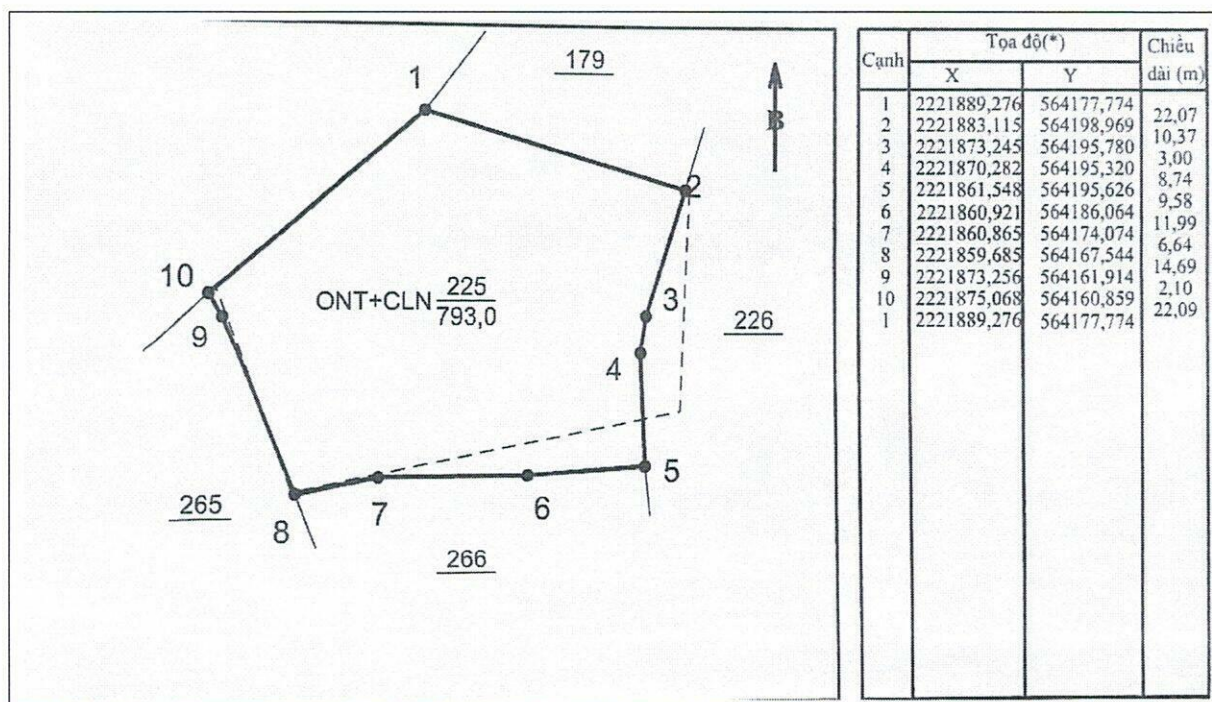
- Phía Đông giáp: Đất ở ông Vũ Nguyên Song (thửa số 226, tờ BĐ số 21)

- Phía Tây giáp: Đất ở bà Vũ Thị Duyên (thửa số 265, tờ BĐ số 21)

3. Hiện trạng sử dụng đất:

Trên đất có nhà ở, công trình phụ, ranh giới thửa đất được xác định theo tường rào. Cọc mốc cố định, diện tích thửa đất được xác định theo kết quả đo đạc của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc. Tăng 7 m² so với số liệu bản đồ địa chính xã Vĩnh Long (nay là xã Tây Đô) đo vẽ năm 2002.

4. Sơ đồ thửa đất:



5. Ý kiến của các thành phần tham gia:

5.1 Ý kiến của ông Vũ Đình Lù và vợ bà Nguyễn Thị Kim:

Thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21, Bản đồ địa chính xã Tây Đô (xã Vĩnh Long cũ) đã được vợ chồng tôi sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 1994 đến nay. Ngôi nhà cấp 4 xây dựng từ năm 1994 đến nay vẫn còn và đang được gia đình tôi sử dụng ổn định.

Sau khi kết hôn, vợ chồng tôi tách hộ ra ở riêng; Trước đây khu vực thửa đất này giáp thửa đất gốc của gia đình tôi, là đất hồng hố, gò bãi hoang không ai sử dụng, nên vợ chồng Tôi đã san lấp và xây dựng một căn nhà cấp 4 cùng các công trình phụ, phục vụ sinh hoạt trên thửa đất này. Việc thể hiện theo hồ sơ 299 khu đất này là đất lúa là không đúng với thực tế thời điểm đó.

Trong quá trình đo đạc bản đồ năm 2002, do thửa đất số 225 giáp với thửa đất gốc của ông cha để lại nên khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2003, gia

đình tôi nghĩ rằng giấy chứng nhận đó được cấp chung cho cả hai thửa đất. Đến khoảng năm 2022, khi tôi làm hồ sơ chia tách đất để cho các con, cán bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc tiến hành đo đạc, xác định mốc giới thì gia đình tôi mới biết thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 đã bị ghi nhận trong bản đồ đo đạc năm 2002 là đất trồng lúa.

Việc vợ chồng tôi sử dụng thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 vào mục đích đất ở từ năm 1994 đến nay là hoàn toàn ổn định, được tất cả các hộ liên kề và các đời lãnh đạo thôn nắm rõ. Diện tích, kích thước và hướng tuyến thửa đất gia đình tôi đang sử dụng đúng theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025-ĐĐCL ngày 18/8/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc, đồng thời cũng phù hợp với sơ đồ thể hiện trong biên bản kèm theo. Ranh giới thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 đã được hình thành và giữ nguyên không thay đổi từ năm 1994 đến nay. Trong quá trình đo đạc bản đồ năm 2002, do tôi và các chủ sử dụng đất liên kề không trực tiếp tham gia dẫn mốc khi đo thực địa nên đã xảy ra sai sót cả về sơ đồ thửa đất và mục đích sử dụng đất. Tôi cam kết việc sử dụng đất của gia đình tôi là ổn định từ năm 1994 đến nay với mục đích đất ở; không có việc tự ý cho tặng, chuyển nhượng, đổi đất với các hộ liên kề; không có việc lấn chiếm, hiến đất hoặc đổi đất với phần đường giao thông giáp ranh. Nếu những thông tin tôi kê khai ở trên là không đúng sự thật, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đề nghị đoàn làm việc, UBND xã Tây Đô căn cứ vào hiện trạng sử dụng đất, các công trình trên đất để xác nhận cho vợ chồng Tôi làm cơ sở để vợ chồng Tôi được công nhận QSD đất đối với thửa đất nói trên.

Gia đình Tôi cam kết sẽ thực hiện việc nộp các khoản tiền sử dụng đất, các khoản phí đầy đủ theo quy định của pháp luật. Tôi xin chân thành cảm ơn.

5.2. Ý kiến ông Vũ Nguyên Vẽ – Nguyên Bí thư chi bộ thôn Bèo:

Thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21, Bản đồ địa chính xã Tây Đô được vợ chồng ông Vũ Đình Lù và bà Nguyễn Thị Kim sử dụng ổn định từ năm 1994 đến nay. Thời điểm ông Lù lập gia đình, khu đất này nằm bên cạnh thửa đất gốc của ông cha, là đất hồng hỏ, gò bãi không ai sử dụng, giáp với thửa đất ở liên kề nên vợ chồng ông đã khai phá xây dựng trên đất một ngôi nhà cấp 4 (hiện nay vẫn còn tồn tại), từ đó đến nay gia đình ông bà sinh sống ổn định, liên tục, không có tranh chấp với các hộ liên kề. Việc đo đạc bản đồ 299 thể hiện phần đất trên có mục đích sử dụng: đất lúa là không đúng với thực tế tại thời điểm đó. Trong quá trình đo đạc bản đồ năm 2002 đã xảy ra sai sót, dẫn đến sơ đồ thửa đất không trùng khớp với hiện trạng sử dụng và mục đích sử dụng đất bị ghi nhầm thành đất trồng lúa.

Tôi hoàn toàn thống nhất với sơ đồ thửa đất của ông Vũ Đình Lù được thể hiện như ở phần trên của biên bản này. Do hiểu biết của người dân cũng như năng lực của cán bộ thôn, xã thời điểm đo đạc bản đồ năm 2002 và cấp giấy chứng nhận QSD đất năm 2003 còn hạn chế dẫn tới sai sót trong việc đo đạc và đăng ký thửa đất vì vậy vợ chồng ông Vũ Đình Lù chưa được công nhận QSD đất đối với phần diện tích nói trên.



Đề gia đình được thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Đề nghị đoàn kiểm tra, UBND xã Tây Đô xem xét xác định và công nhận QSD đất diện tích 793 m², thửa số 225, tờ bản đồ số 21 cho vợ chồng ông Vũ Đình Lù theo đúng phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025-ĐĐCL ngày 18/8/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc.

5.3. Các ông gồm: Vũ Hữu Thuyết, Vũ Đình Hùng:

Hoàn toàn thống nhất với ý kiến của ông Vũ Nguyên Vẽ – Nguyên Bí thư chi bộ thôn Đông Môn. Từ khi vợ chồng ông Vũ Đình Lù lấy nhau chúng Tôi đã thấy ông, bà sống tại thửa đất này. Hiện nay trên đất vẫn còn ngôi nhà ông, bà xây dựng từ lâu.

Trong quá trình đo đạc bản đồ năm 2002 và cấp GCN QSD đất năm 2003 có sự sai sót dẫn tới hiện trạng thửa đất không giống với sơ đồ được thể hiện theo bản đồ địa chính và việc đăng ký nhằm mục đích sử dụng đất từ đất ở thành đất lúa.

Việc sử dụng đất của vợ chồng ông Vũ Đình Lù đối với thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 vào mục đích đất ở là ổn định. Đề nghị đoàn kiểm tra, UBND xã Tây Đô căn cứ kết quả đo đạc thửa đất được thể hiện ở phần trên của biên bản này làm cơ sở công nhận QSD đất diện tích nói trên vào mục đích đất ở cho vợ chồng ông Vũ Đình Lù.

5.4. Ý kiến của các hộ giáp ranh:

+ Từ khi sử dụng đất tới nay các gia đình sử dụng ổn định về ranh giới, không có tranh chấp hay lấn chiếm đất đai đối với thửa đất của ông Vũ Đình Lù, giữa hai gia đình cũng không mua bán, chuyển nhượng, tặng cho đất đai với nhau.

+ Trong quá trình đo đạc bản đồ địa chính năm 2002 do chúng Tôi không trực tiếp dẫn mốc dẫn tới việc đo đạc có sự sai sót. Chúng Tôi đã cùng xác định mốc giới đo đạc, thống nhất với sơ đồ, kích thước và hiện trạng sử dụng đất ở như trên của ông Vũ Đình Lù. Việc cấp Giấy chứng nhận của gia đình Chúng tôi cũng thống nhất theo ranh giới này.

+ Việc đo đạc bản đồ năm 2002 xác định thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 của ông Vũ Đình Lù mục đích sử dụng: đất trồng lúa là sai. Thửa đất trên ông Vũ Đình Lù đã khai phá đất hoang, gò bãi bên cạnh thửa đất ở cũ của gia đình, để xây dựng nhà và sử dụng ổn định vào mục đích đất ở từ năm 1994 tới nay. Đề nghị đoàn kiểm tra, UBND xã Tây Đô căn cứ kết quả đo đạc thửa đất được thể hiện ở phần trên của biên bản này làm cơ sở công nhận QSD đất diện tích nói trên vào mục đích đất ở cho vợ chồng ông Vũ Đình Lù.

5.5. Ý kiến của Phòng kinh tế xã Tây Đô:

Căn cứ vào hồ sơ địa chính xã Tây Đô (xã Vĩnh Long cũ) qua các thời kỳ; căn cứ ý kiến tại buổi làm việc và căn cứ tình hình thực tế. Đoàn làm việc có ý kiến như sau:

- Thời điểm hình thành: Thửa đất được hình thành từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004.

- Nguồn gốc sử dụng đất: theo bản đồ 299 xã Vĩnh Long thể hiện phần đất trên là đất lúa, tuy nhiên theo ý kiến các thành viên dự buổi làm việc, nguồn gốc

thửa đất là do khai phá từ đất hoang, hồng hồ chưa sử dụng để làm nhà ở. Để có cơ sở thẩm định chặt chẽ hơn, Đoàn kiểm tra đề nghị Ban công tác Mặt trận thôn Đông Môn tổ chức họp, mời một số cá nhân cao tuổi trong thôn tham gia, lấy ý kiến xác nhận về nguồn gốc thửa đất.

- Về tình trạng tranh chấp đất đai: Đến thời điểm kiểm tra Ủy ban nhân dân xã Tây Đô chưa tiếp nhận được đơn kiến nghị, phản ánh về việc tranh chấp đối với các hộ liên kề.

- Về sự phù hợp với quy hoạch: Theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Vĩnh Lộc được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 12/7/2023 vị trí trên có chức năng là đất ở.

- Về hiện trạng sử dụng đất: Trên đất đang có công trình nhà ở, công trình phụ đã được xây dựng từ lâu và sử dụng ổn định tới nay. Việc đo đạc bản đồ địa chính năm 2002 xác định thửa đất trên có mục đích sử dụng là đất LUC là không đúng với thực tế; Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra hiện trạng thửa đất nói trên. Hình dáng, kích thước thửa đất số: 1420; Tờ bản đồ số 21; Tổng diện tích thửa đất: 793 m² hiện trạng theo đúng phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025-ĐĐCL ngày 18/8/2025 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc.

Trên cơ sở nội dung buổi làm việc hôm nay, Phòng Kinh tế sẽ tổng hợp, trình UBND xã Tây Đô xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Vũ Đình Lù và bà Nguyễn Thị Kim theo quy định.

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày, được lập thành 03 bản có nội dung và giá trị như nhau, đã đọc lại cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận là đúng và cùng thống nhất ký tên./.

Đại diện chủ SD đất

Người lập biên bản

Trưởng đoàn

Kim Vũ Đình Lù
Nguyễn Thị Kim

Nguyễn Thị Linh



Hoàng Thị Hương

Hộ giáp ranh

Đại diện thôn Đông Môn

Thành viên tham dự
hội nghị

Vũ Nguyễn
Song

Nguyễn Xuân Hùng

Vũ Văn Ngọc Vẻ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP XIN Ý KIẾN
Về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất

Hôm nay, hồi 14 giờ ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại Nhà văn hóa thôn Đông Môn, xã Tây Đô, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, thôn Đông Môn tổ chức cuộc họp để xin ý kiến nhân dân về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất đối với thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 bản đồ địa chính xã Tây Đô, do hộ gia đình ông Vũ Đình Lù và bà Nguyễn Thị Kim, địa chỉ: xóm 1, thôn Đông Môn, xã Tây Đô đang sử dụng.

I. Thành phần cuộc họp gồm có:

- | | |
|---|---------------------------------------|
| 1. Ông(bà) Vũ Xuân Hùng | - Trưởng thôn Đông Môn – CTr cuộc họp |
| 2. Ông(bà) Vũ Hữu Thuyết | - Bí thư chi bộ Thôn Đông Môn |
| 3. Ông(bà) Vũ Xuân Đới | - Chi hội trưởng hội người cao tuổi |
| 4. Ông(bà) Vũ Đình Huấn | - Chi hội trưởng hội nông dân |
| 5. Ông(bà) Nguyễn Thị Khuyên | - Chi hội trưởng hội phụ nữ |
| 6. Ông(bà) Vũ Xuân Lành | - Chi hội trưởng hội cựu chiến binh |
| 7. Và 10 người dân tại xóm 1, thôn Đông Môn đã sinh sống từ thời điểm hộ gia đình ông Lù sử dụng thửa đất trên. | |

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

Cuộc họp thông qua nội dung xác minh thời điểm, hiện trạng sử dụng đất thửa đất số 225 ; tờ bản đồ số 21 – Bản đồ địa chính xã Tây Đô. Chủ sử dụng đất ông Vũ Đình Lù và vợ bà Nguyễn Thị Kim, địa chỉ: xóm 1, Thôn Đông Môn, xã Tây Đô.

2.1. Căn cứ Hồ sơ địa chính:

- Theo hồ sơ 299: thửa đất của ông Vũ Đình Lù thuộc tờ bản đồ số 09, thửa số 105, diện tích 1070 m². Mục đích sử dụng: đất 2L.
- Theo hồ sơ đo đạc năm 2002: Thuộc tờ bản đồ số 21, thửa số 225, diện tích 786 m². Mục đích sử dụng: đất LUC. Chủ sử dụng: bà Nguyễn Thị Kim
- Theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 1420/2025- ĐĐCL ngày 18/8/2025 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai Vĩnh Lộc: thuộc tờ bản đồ số 21, thửa số 225, diện tích 793 m². Mục đích sử dụng: đất ở 200 m²; đất CLN 593 m². Chủ sử dụng: Bà Nguyễn Thị Kim.

2.2. Ý kiến tham gia của nhân dân

Các thành viên tham dự cuộc họp xác nhận: thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 có nguồn gốc do gia đình ông Vũ Đình Lù san lấp, khai phá đất hoang (gò bãi, hồng hồ) liền kề thửa đất ở cũ của gia đình, đưa vào sử dụng làm đất ở từ năm 1994.

Từ năm 1994, gia đình đã xây dựng nhà ở và công trình phụ, sử dụng ổn định đến nay (Hiện trên đất còn 02 căn nhà cấp 4 cũ xây dựng từ thời điểm sử dụng đất năm 1994)

Ranh giới thửa đất hiện nay rõ ràng, không có tranh chấp. Các phía giáp đất ở đã xây tường rào; phía giáp đường giao thông tuy không xây rào nhưng ranh giới đã được xác định.

Các thành viên tham dự hội nghị thống nhất: trước năm 1994 khu đất này không phải đất lúa mà là đất hoang, gò bãi, không có người sử dụng. Việc bản đồ 299 xã Vĩnh Long thể hiện đất lúa là không đúng với thực tế.

Xác nhận hộ ông Vũ Đình Lù không tự ý chuyển mục đích từ đất lúa sang đất ở; việc sử dụng đất là do san lấp diện tích hồng hố hoang, sử dụng liên tục, không tranh chấp, không lấn chiếm.

Gia đình ông Vũ Đình Lù đã sử dụng phần diện tích trên để xây nhà, công trình phụ và trồng cây lâu năm từ khoảng năm 1994 đến nay nên việc bản đồ địa chính xã Vĩnh Long thể hiện thửa đất này là đất Lúa là sai.

III. KẾT QUẢ CUỘC HỌP

Cuộc họp thống nhất:

- Thửa đất số 225, tờ bản đồ số 21 của hộ ông Vũ Đình Lù, bà Nguyễn Thị Kim trước đây là khu đất hoang, hồng hố, không có ai sử dụng. Đến năm 1994, vợ chồng ông Vũ Đình Lù tiến hành san lấp mặt bằng và đưa vào sử dụng làm đất ở, sử dụng ổn định liên tục đến nay.

- Việc bản đồ 299 của xã Vĩnh Long thể hiện phần đất trên là đất lúa là không phù hợp thực tế, bởi tại thời điểm từ 1980 đến trước năm 1994 khu đất này là đất hoang.

- Việc bản đồ địa chính năm 2002 tiếp tục thể hiện thửa đất này là đất lúa cũng không đúng, vì tại thời điểm đo đạc năm 2002, gia đình ông Vũ Đình Lù đã xây dựng nhà ở và sử dụng đất ổn định vào mục đích đất ở từ năm 1994.

Cuộc họp thống nhất đề nghị UBND xã Tây Đô và các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất trên cho hộ ông Vũ Đình Lù, bà Nguyễn Thị Kim vào mục đích đất ở theo quy định của pháp luật.

Biên bản được đọc lại cho toàn thể thành viên tham dự cùng nghe, hoàn toàn thống nhất và ký tên vào biên bản.

Cuộc họp kết thúc lúc 16 giờ cùng ngày. Biên bản lập thành 03 bản, lưu tại thôn 01 bản, giao cho hộ gia đình 01 bản, gửi UBND xã Tây Đô 01 bản.

Bí thư chi bộ thôn

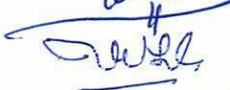

W? H? Thuyet.

Chủ trì cuộc họp

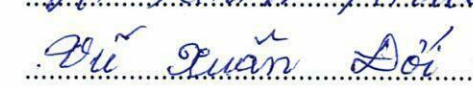

Lũ Xuân Hùng

Thành viên

Ban công tác mặt trận thôn

 Nguyễn Thị Nguyễn.....
 Vũ Xuân Lành.....
 Vũ Đình Hoàn.....
 Vũ Xuân Dời.....
 W? H? Thuyet.....
Vũ Thị Ba.....
Vũ Thị Lành.....

Người dân tham dự hội nghị

 Vũ Xuân Tuấn.....
 Vũ Xuân Dời.....
Vũ Thị Ngọc.....
 Vũ Xuân Dời.....
Võ Ngọc Vẽ.....
Vũ Nguyễn Long.....
Nguyễn Đình Cường.....
Đoàn Thị Tuy.....